

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 212/2022/HS-ST
Ngày 15 / 8 / 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bạc Thị Kiên và Ông Tòng Văn Hưng

- Thư ký Phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nhữ Thị Thanh Nhân, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 217/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 7 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2022/QĐXXST – HS, ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Cà Văn M Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1971, Tại: huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản N U, xã T A, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Cà Văn C, sinh năm 1929 và bà Cà Thị T, sinh năm 1931(đã chết); Bị cáo có vợ: Lò Thị Xiển, sinh năm 1974(đã ly hôn) và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 04 tháng 6 năm 2022, tạm giam từ ngày 07 tháng 6 năm 2022 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 04 tháng 6 năm 2022, Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản X, xã T A, huyện Đ B, phát hiện Cà Văn M có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, phát hiện tay trái của M đang cầm 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng, khi mở ra bên trong có các cục màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói được gói bằng giấy bạc màu vàng.

Trong quá trình điều tra, Cà Văn M khai nhận: khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 04/ 6/2022, Cà Văn M đi bộ từ nhà ở bản N U, xã T A, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đến bản X, xã T A, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên thì M gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu; M đã mua của người đàn ông dân tộc Thái đó 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Khi mua được ma túy,

M cầm ở tay trái rồi đi về nhà để sử dụng nhưng đang đi ở khu vực bản X, xã T A, huyện Đ B thì bị Công an huyện Đ B phát hiện bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 04/6/2022 thì vật chứng thu giữ của Cà Văn M gồm: 01 gói có khối lượng: 0,42g, đồng thời gửi toàn bộ làm mẫu giám định; bản kết luận giám định số: 773/GĐ – PC09, ngày 12/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,42 gam là Heroine và hoàn lại mẫu vật là 0,38g Heroine.

Cáo trạng số 132/CT – VKSĐB, ngày 14/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Cà Văn M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Cà Văn M thành khẩn, khai nhận: Hồi 11 giờ 40 phút, ngày 04/6/2022, M đang tàng trữ trái phép: 0,42 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác, Công an huyện Đ B bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Cà Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Cà Văn M từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,38g Heroine. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, Cà Văn M thừa nhận phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn M đã thành khẩn thừa nhận vào hồi 11 giờ 40 phút, ngày 04/ 6/2022 đang tàng trữ trái phép 0,42 g Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác, Công an huyện Đ B bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 04/ 6/2022 và kết luận giám định số: 773/GĐ – PC09, ngày 12/6/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,42g là Heroine và biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 00 phút, ngày 04/ 6/2022 đối với Cà Văn M. Do đó, hành vi của Cà Văn M tàng trữ trái phép: 0,42g Heroine với mục đích để sử dụng, đã xâm

phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Cà Văn M đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

.....
c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra cho xã hội.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm dẫn dắt và phòng ngừa chung.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung, qua xác M thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử xét thấy: 0,42g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,04g và hoàn lại 0,38g Heroine thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[8] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Cà Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Cà Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. *Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Cà Văn M 01(một) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 6 năm 2022.
3. *Vật chứng*: Tịch thu để tiêu hủy: 0,38g Heroine.
4. *Án phí*: Bị cáo Cà Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện Đ B.
- Cơ quan điều tra huyện Đ B.
- THAHS huyện Đ B.
- THADS huyện Đ B
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- Bộ phận HSNV công an huyện ĐB
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ích Rõng